

# ***CLEARFIL™ Universal Bond Quick 2***

---

Nhanh chóng – Mạnh mẽ – Toàn diện

SỰ TIẾN HÓA CỦA CÔNG NGHỆ BOND



# Nhanh, Mạnh, Liền mạch. Sự tiến hóa của Keo dán đa năng.



- Đặc tính »
- ✓ Không cần chờ sau khi bôi Bond
  - ✓ Lớp dán mỏng, đồng nhất và bền vững
  - ✓ Nhiệt độ bảo quản thông thường

## "Đặc tính và Lợi ích"



Không cần chờ  
sau khi bôi keo

### Giảm thiểu sai sót kỹ thuật

Việc không cần thời gian chờ giúp kiểm soát thời gian điều trị chính xác hơn và giảm thiểu nguy cơ nhiễm bẩn. Ngoài ra, quy trình điều trị sẽ trở nên dễ dàng và thuận tiện hơn khi thực hiện ở vùng răng dưới – nơi có nhiều nước bọt, cũng như đối với trẻ em và người cao tuổi thường gặp khó khăn trong việc há miệng lâu dài.



Mỏng, đồng nhất  
bền vững

### Tác động tối thiểu

Lớp dán mỏng giúp giảm thiểu ảnh hưởng đến hình thái xoang trám hoặc cùi răng trong quá trình dán kín. Dù có độ dày lớp màng cực thấp, Monomer Urethane Tetramethacrylate cải tiến của chúng tôi vẫn giúp tăng cường độ bền cơ học của lớp dán, mang lại kết quả phục hình bền vững và lâu dài.



Lớp keo  
đồng nhất

### Thao tác dễ dàng

Bất kể trường hợp lâm sàng nào, loại keo dán này đều có thể được bôi một cách trơn tru và đồng nhất mà không gây hiện tượng đọng keo, ngay cả tại các góc của xoang trám.



Bảo quản  
đơn giản

### Tiện dụng tối đa

Việc có thể bảo quản keo dán ở nhiệt độ phòng (2-25°C/36-77°F) giúp cho việc chuẩn bị và vệ sinh trước cũng như sau khi điều trị trở nên hiệu quả và nhanh chóng hơn.



## CÔNG NGHỆ DÁN SIÊU NHANH

Không cần thời gian chờ sau khi bôi, công nghệ dán dính vượt trội.

### Độ bền dán cao



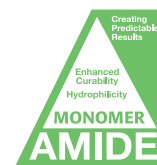
Được tổng hợp và tinh chế độc lập bởi Kuraray Noritake Dental

### Lớp dán bền vững



Monomer đa năng nguyên bản giúp tăng cường độ bền cho lớp dán

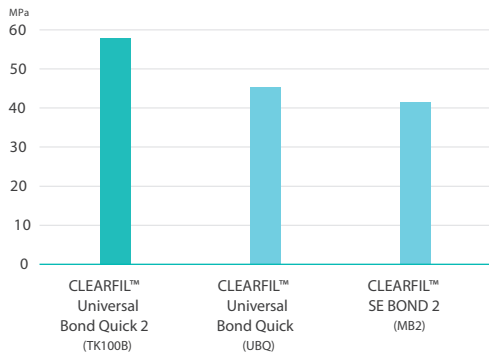
### Không cần chờ



Khả năng ưa nước cao và trở nên kỵ nước, kháng nước sau khi trùng hợp

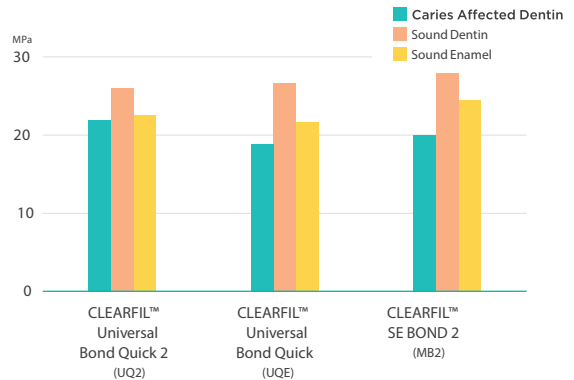
## Độ bền của lớp dán:

Giới hạn độ bền kéo



\* Văn bản trong ngoặc đơn là tên được gọi trong nghiên cứu gốc của giáo sư K. Hosaka và cộng sự (Đại học Tokushima). Chương trình Hội nghị lần thứ 159 của Hiệp hội Nha khoa Bảo tồn Nhật Bản, A7

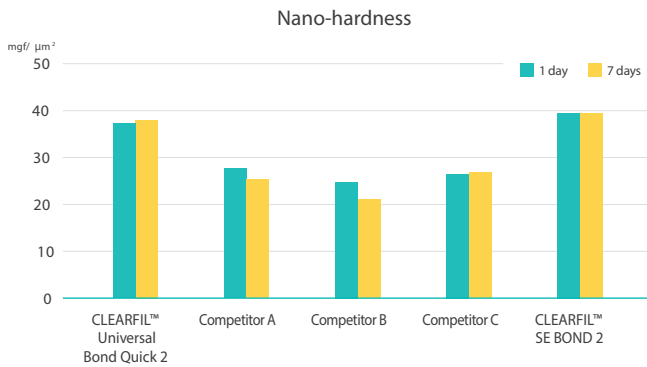
## Độ bền dán kéo tức thì trên ba loại mô vùng cổ răng



\* Văn bản trong ngoặc đơn là tên được gọi trong nghiên cứu gốc. T. Ito và cộng sự (Đại học Nha khoa Nippon). Chương trình Hội nghị lần thứ 161 của Hiệp hội Nha khoa Bảo tồn Nhật Bản, P13.

## Bảo vệ ngà răng bằng lớp dán bền vững

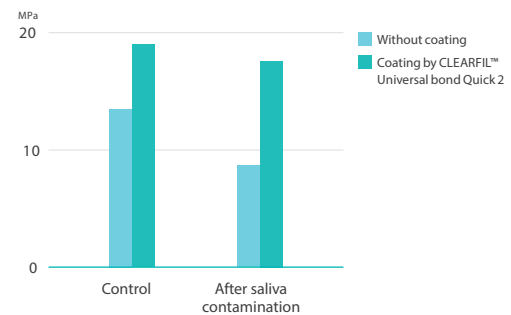
CLEARFIL™ Universal Bond Quick 2 có độ cứng nano cao hơn so với các sản phẩm của đối thủ cạnh tranh.



Nguồn: Kuraray Noritake Dental  
 Điều kiện thử nghiệm: Hạt (Hydroxyapatite): Mài với giấy nhám độ hạt #1000  
 Tải trọng thử nghiệm: 100 mg. Khoảng cách giữa các điểm đo: 10 μm  
 Quy trình: Sau khi bôi vật liệu dán, thổi hơi, chiếu đèn và loại bỏ lớp chưa trùng hợp bằng bóng tím kín. Sau đó, các mẫu thử được bảo quản trong nước ở 37°C trước khi tiến hành đo đạc.

Lớp phủ giúp giảm thiểu tác động nhiễm bẩn trên bề mặt dán.

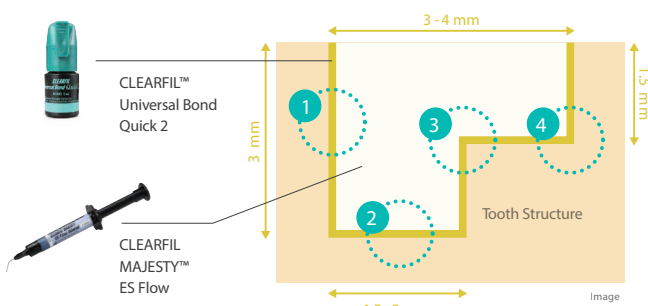
Độ bền dán cắt khi sử dụng xi măng PANAVIA™ SA Cement Universal: So sánh giữa trường hợp có và không có lớp phủ.



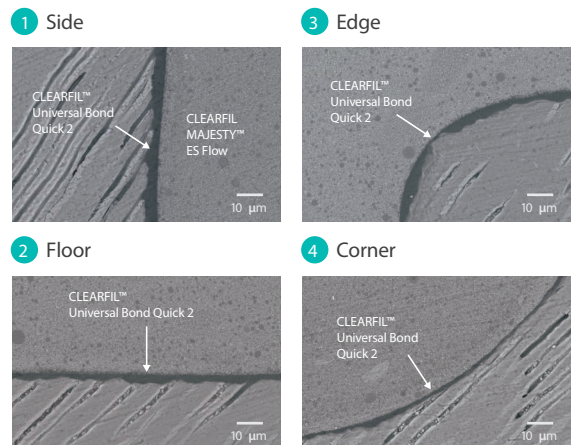
Nguồn: Kuraray Noritake Dental  
 Điều kiện thử nghiệm: Ngà răng người: Mài với giấy nhám độ hạt #1000.  
 Quy trình: Phủ một lớp CLEARFIL™ Universal Bond Quick 2, gây nhiễm bẩn bằng nước bọt nhân tạo trong 1 phút, sau đó loại bỏ chất nhiễm bẩn bằng nước. Dán chốt thép không gỉ (SUS tip, đường kính 3mm) bằng xi măng PANAVIA™ SA Cement Universal, sau đó bảo quản mẫu trong nước ở 37°C trong vòng 24 giờ.

## Tạo lớp dán mỏng và đồng nhất

Tạo ra lớp dán mỏng và đồng nhất trong mọi trường hợp lâm sàng nhờ độ nhớt phù hợp. Ngăn ngừa sự tích tụ chất lỏng, ngay cả tại các góc của xoang trám.



Hình thành các xoang trám dạng bậc thang, được lấp đầy bởi CLEARFIL MAJESTY™ ES Flow và CLEARFIL™ Universal Bond Quick 2.



Source: Kuraray Noritake Dental

## Mở rộng và Nâng tầm khả năng đa dụng

- ✓ Phục hình trực tiếp sử dụng nhựa composite quang trùng hợp
- ✓ Dán chốt và tái tạo cùi răng
- ✓ Gắn kết cho tất cả các loại phục hình gián tiếp

Có thể sử dụng kết hợp với các loại xi măng self-adhesive của các nhà sản xuất khác.

Please refer to the relevant Instructions for Use for the materials.

Khi sử dụng kết hợp với các loại xi măng nhựa tự dán (self-adhesive) mà không có hướng dẫn cụ thể về việc tiến xử lý bề mặt dán, hãy sử dụng cùng với DC Activator để tiến xử lý cho phục hình.

### Tương thích với mọi kỹ thuật Etching



**Self-etch**  
(Không sử dụng axit phosphoric)



**Selective-etch**  
(Sử dụng axit phosphoric trên men răng)



**Total-etch**  
(Sử dụng axit phosphoric trên men và ngà răng)

## Phục hình trực tiếp sử dụng Composite quang trùng hợp

**1** Tiến xử lý răng  
Lựa chọn một trong hai quy trình Etching

a. Self-etching (Chuyển sang phần 2)

b. Selective-etching  
Bôi K-ETCHANT Syringe lên men răng đã mài và/hoặc chưa mài, sau đó rửa sạch và thổi khô

10sec

b. Total-etching  
Bôi K-ETCHANT Syringe lên toàn bộ xoang trám (men răng và ngà răng), sau đó rửa sạch và thổi khô

10sec

**2** Bôi BOND kết hợp với động tác chà xát

No Waiting Time

**3** Thổi nhẹ cho đến khi lớp BOND không còn chuyển động<sup>1</sup>

5sec +

**4** Quang trùng hợp<sup>2</sup>

**5** Trám composite, chiếu đèn và kết thúc

\*1 Sử dụng máy hút (vacuum aspirator) để ngăn chặn lớp BOND bị văng ra xung quanh.  
\*2 Thiết bị quang trùng hợp nha khoa và thời gian chiếu đèn.

Type	Light source	Light Intensity	Light-curing time
Halogen	Halogen lamp	More than 400 mW/cm <sup>2</sup>	10 seconds
		800-1400 mW/cm <sup>2</sup>	10 seconds
LED	Blue LED*	More than 1500 mW/cm <sup>2</sup>	5 seconds

Dải bước sóng hiệu dụng của mỗi thiết bị quang trùng hợp nha khoa phải nằm trong khoảng 400-515 nm.  
\*Đỉnh của phổ phát xạ: 450-480 nm

## Tổng quan về các Đặc tính nổi bật



\*1: Khoảng thời gian sau khi lấy vật liệu ra sẽ không gây ảnh hưởng đáng kể đến lực dán sau khi tiếp xúc với ánh sáng cường độ 8.000 lx trong vòng 30 giây.  
\*2: Sử dụng tấm chắn sáng để tránh cho vật liệu tiếp xúc với đèn nha khoa hoặc ánh sáng môi trường.  
\*3: Mở, lấy vật liệu và đóng nắp chỉ bằng một tay. Thiết kế đầu vòi độc đáo cho phép lấy lượng keo dán chính xác, giảm thiểu nguy cơ lãng phí và rơi vãi.

### Thông tin sản phẩm hiện hành

#### #4042 - WD Bottle Refill

Bond (5.0 ml) x1

#### #4044 - WD Bottle Value Pack

Bond (5.0 ml) x3

#### #4046 - WD Unit Dose Standard Pack

Unit Dose x50, Applicator brushes (fine) x50

- Trước khi sử dụng sản phẩm này, hãy chắc chắn rằng bạn đã đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng đi kèm.
- Các thông số kỹ thuật và điện mạo của sản phẩm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Màu sắc trên bản in có thể hơi khác so với màu sắc thực tế.

"CLEARFIL", "CLEARFIL MAJESTY" và "PANAVIA" là các nhãn hiệu đã được đăng ký hoặc là nhãn hiệu thương mại của tập đoàn KURARAY CO., LTD.

### NHÀ SẢN XUẤT



**Kuraray Noritake Dental Inc.**

1621 Sakazu, Kurashiki, Okayama 71 0-0801, Japan

Website [www.kuraraynoritake.com](http://www.kuraraynoritake.com)

Nhập khẩu và phân phối độc quyền tại Việt Nam  
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NHA KHOA NGUYỄN DUY  
Địa chỉ: 77A đường Ba Tháng Hai, Phường Vườn Lài, Tp.HCM  
Tel: (028)38351568 Hotline: 090-999-0378  
Email: [nguyenduy.dental@gmail.com](mailto:nguyenduy.dental@gmail.com)  
Website: [www.nguyenduydental.com](http://www.nguyenduydental.com)